

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu xây dựng phương pháp luận theo tiếp cận kết hợp "từ trên xuống" và "từ dưới lên" đánh giá rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu. Mã số: ĐTĐL.CN-60/21

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Chương trình phát triển khoa học cơ bản trong lĩnh vực hóa học, khoa học sự sống, khoa học trái đất và khoa học biển giai đoạn 2017 - 2025

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu chung:

Mục tiêu cụ thể gồm:

1. Xây dựng được phương pháp luận theo hướng tiếp cận kết hợp "từ trên xuống" và "từ dưới lên" đánh giá rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu.

2. Đánh giá được mức độ rủi ro nguồn nước, đề xuất các giải pháp giảm nhẹ rủi ro do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu cho lưu vực sông được lựa chọn.

3. Xây dựng được quy trình công nghệ đánh giá rủi ro nguồn nước và các giải pháp tổng thể nhằm thích ứng với những thay đổi khu vực và toàn cầu cho lưu vực sông được lựa chọn.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Trần Văn Trà

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu

5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.600 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.600 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 10 năm 2021

Kết thúc: tháng 3 năm 2024

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Trần Văn Trà	Tiến sĩ	Viện Khoa học Tài nguyên nước
2.	Văn Thị Hằng	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
3.	Huỳnh Thị Lan Hương	GS. TS	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
4.	Nguyễn Xuân Hiến	Tiến sĩ	Trung tâm Hải văn, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam
5.	Vũ Văn Thăng	Tiến sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
6.	Lê Ngọc Tuấn	Thạc sĩ	Vụ hợp tác Quốc tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường
7.	Nguyễn Hoàng Minh	Tiến sĩ	Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia, Tổng cục KTTV
8.	Nguyễn Bảo Hoàng	Thạc sĩ	Chuyên gia
9.	Hoàng Văn Duy	Thạc sĩ	Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc
10.	Tô Việt Thắng	Tiến sĩ	Trung tâm Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, Viện Khoa học Thủy lợi
11.	TS. Ngô Thị Thủy	Tiến sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
12.	TS. Nguyễn Thị Thanh	Tiến sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
13.	ThS. Đặng Linh Chi	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
14.	ThS. Nguyễn Thị Vân	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
15.	ThS. Đặng Thị Lan Phương	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
16.	ThS. Phan Văn Thành	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
17.	ThS. Đặng Thu Hiền	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
18.	ThS. Hoàng Thị Phương Thảo	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
19.	ThS. Trịnh Như Trang	Kỹ sư	Viện Khoa học KTTV và BĐKH
20.	ThS. Nguyễn Thị Thu Bình	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BĐKH

Ngoài ra, các cán bộ tham gia thực hiện đề tài bao gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Nguyễn Tú Anh	Tiến sĩ	Viện Khoa học tài nguyên nước
2.	Doãn Huy Phương	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
3.	Hoàng Thị Phương Thảo	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
4.	Nguyễn Hồng Hạnh	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
5.	Nguyễn Đình Hoàng	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
6.	Dương Hồng Nhung	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
7.	Nguyễn Thị Lan	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
8.	Chu Nguyễn Ngọc Sơn	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
9.	Lê Hà My	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
10.	Cung Hồng Việt	Thạc sĩ	Viện Khoa học KTTV và BDKH
11.	Nguyễn Thị Thanh Hà	Cử nhân	Viện Khoa học KTTV và BDKH
12.	Đỗ Thị Ngọc Bích	Thạc sĩ	Viện Khoa học tài nguyên nước
13.	Võ Hà Dương	Thạc sĩ	Viện Khoa học tài nguyên nước
14.	Nguyễn Hoàng Bách	Kỹ sư	Viện Khoa học tài nguyên nước
15.	Lê Văn Linh,	Thạc sĩ	Viện Khoa học tài nguyên nước
16.	Nguyễn Hồng Việt	Thạc sĩ	Viện Khoa học tài nguyên nước
17.	Vũ Thị Phương Nga	Kỹ sư	Chuyên gia

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1.	Báo cáo tổng quan các nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam liên quan đến rủi ro nguồn nước		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu theo hướng tiếp cận kết hợp "từ trên xuống" và "từ dưới lên"									
2.	Báo cáo phương pháp luận và khung đánh giá rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn theo cách tiếp cận kết hợp "từ trên xuống" và "từ dưới lên"		X			X			X	
3.	Báo cáo kết quả đánh giá rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu cho lưu vực sông Ba		X			X			X	
4.	Bộ dữ liệu, các công cụ sử dụng: mô hình khí hậu, mô hình thủy văn, mô hình thủy lực; mô hình cân bằng nước (mô hình hệ thống nguồn nước) được thiết lập cho lưu vực sông Ba		X			X			X	
5.	Báo cáo đề xuất các giải pháp đối với lưu vực sông Ba nhằm giảm nhẹ rủi ro nguồn nước do thay đổi khu vực và toàn cầu.		X			X			X	
6.	Báo cáo quy trình công nghệ đánh giá rủi ro nguồn nước và các giải pháp tổng thể nhằm thích ứng với những thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu cho lưu vực sông Ba.		X			X			X	
7.	Báo cáo tóm tắt, Báo cáo tổng kết.		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo tổng quan các nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam liên quan đến rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu theo hướng tiếp cận kết hợp "từ trên xuống" và "từ dưới lên"			
2	Báo cáo phương pháp luận và khung đánh giá rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn theo cách tiếp cận kết hợp "từ trên xuống" và "từ dưới lên"		- Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu - Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Tổng cục Khí tượng Thủy văn	
3	Báo cáo kết quả đánh giá rủi ro nguồn nước do thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động của thay đổi khu vực và toàn cầu cho lưu vực sông Ba		- Trung tâm Quy hoạch Điều tra Tài nguyên nước - Cục quản lý Tài nguyên nước	
4	Bộ dữ liệu, các công cụ sử dụng: mô hình khí hậu, mô hình thủy văn, mô hình thủy lực; mô hình cân bằng nước (mô hình hệ thống nguồn nước) được thiết lập cho lưu vực sông Ba		- Viện Khoa học Tài nguyên nước Trung tâm Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, Viện Khoa học Thủy lợi	
5	Báo cáo đề xuất các giải pháp đối với lưu vực sông Ba nhằm giảm nhẹ rủi ro nguồn nước do thay đổi khu vực và toàn cầu.			
6	Báo cáo quy trình công nghệ đánh giá rủi ro nguồn nước và các giải pháp tổng thể nhằm thích ứng với những thay đổi chế độ thủy văn dưới tác động			

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
	của thay đổi khu vực và toàn cầu cho lưu vực sông Ba.			
7	Báo cáo tóm tắt, Báo cáo tổng kết.			

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Cung cấp cơ sở khoa học về đánh giá rủi ro nguồn nước theo hướng tiếp cận “từ trên xuống” và “từ dưới lên”

Cung cấp phương pháp luận và quy trình công nghệ đánh giá rủi ro nguồn nước theo hướng tiếp cận “từ trên xuống” và “từ dưới lên”.

3. Về hiệu quả về kinh tế và xã hội của nhiệm vụ:

Sản phẩm của đề tài khi được áp dụng có thể cung cấp các thông tin để xác định phương án tối ưu phát triển kinh tế – xã hội trên lưu vực đảm bảo an ninh nguồn nước dưới tác động của sự thay đổi toàn cầu cũng như sự thay đổi các đặc trưng của lưu vực.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài đã đạt được các yêu cầu về nội dung, số lượng và chất lượng theo như yêu cầu đặt hàng. Tuy nhiên, kết quả thực hiện của đề tài không tránh khỏi những thiếu sót và tồn tại.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



Trần Văn Trà

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Phạm Thị Thanh Nga